

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2008/NQ-CP

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2008

NGHỊ QUYẾT

phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2008

Trong ba ngày 03, 04 và 05 tháng 9 năm 2008, Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 8, thảo luận và quyết nghị những vấn đề sau đây:

1. Chính phủ nghe Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 và 8 tháng năm 2008, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2009; Bộ trưởng Bộ Tài chính báo cáo đánh giá thực hiện ngân sách nhà nước năm 2008, dự toán ngân sách nhà nước năm 2009; Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo tình hình đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài; tình hình đình công và giải quyết đình công từ đầu năm đến ngày 25 tháng 8 năm 2008; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo công tác chỉ đạo đối phó với cơn bão số 4 và áp thấp nhiệt đới; Bộ trưởng Bộ Nội

vụ báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính tháng 8 năm 2008; Tổng Thanh tra Chính phủ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tháng 8 năm 2008; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ báo cáo tình hình thực hiện Chương trình công tác tháng 8 năm 2008 và Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 năm 2008.

Ngay từ những tháng cuối năm 2007 và quý I năm 2008, tình hình trong nước đã xuất hiện những diễn biến bất lợi cho nền kinh tế như: lạm phát tăng cao; sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn; nhập siêu ở mức cao; thiên tai, dịch bệnh diễn ra liên tiếp đã tác động xấu đến sản xuất và đời sống nhân dân. Trước tình hình đó, Chính phủ đã điều chỉnh mục tiêu, xác định lại nhiệm vụ trọng tâm

trong năm 2008 là ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng hợp lý, bền vững. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ cùng với sự nỗ lực của toàn quân, toàn dân, các ngành, các cấp và doanh nghiệp trong việc thực hiện đồng bộ các mục tiêu, giải pháp đã đề ra, tình hình kinh tế - xã hội 8 tháng năm 2008 đang có dấu hiệu hồi phục và đạt được những kết quả tích cực: nền kinh tế duy trì được tốc độ tăng trưởng khá trong điều kiện lạm phát cao; nông nghiệp được mùa; giá trị sản xuất công nghiệp tăng 16,3%; cân đối vĩ mô cơ bản được bảo đảm; tốc độ tăng giá tiêu dùng đang có xu hướng giảm dần; kim ngạch xuất khẩu tăng 39,1% so với cùng kỳ năm trước; kim ngạch nhập khẩu và nhập siêu giảm; thu ngân sách nhà nước tăng cao, bội chi ngân sách nhà nước giảm so với dự kiến đầu năm; thị trường chứng khoán hoạt động theo hướng tích cực; huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 39% GDP; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài bao gồm cả vốn thực hiện và vốn đăng ký cấp mới tăng cao; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng so với cùng kỳ năm trước. Các lĩnh vực xã hội như: giáo dục và đào tạo; y tế; lao động việc làm; văn hóa, thông tin, thể dục thể thao; bảo vệ môi trường đạt nhiều kết quả; công tác thông tin tuyên truyền được quan tâm

chỉ đạo, tạo được niềm tin và sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân đối với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Các chính sách về an sinh xã hội đã góp phần ổn định đời sống và sản xuất của người dân, nhất là người lao động có thu nhập thấp, người nghèo bị ảnh hưởng của lạm phát và thiên tai. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. An toàn giao thông có chuyển biến tích cực. Công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội tiếp tục được chú trọng.

Công tác cải cách hành chính được Chính phủ thường xuyên quan tâm chỉ đạo. Các Bộ, ngành và địa phương tiếp tục sắp xếp lại tổ chức, xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, tập trung trước hết vào những thủ tục đang gây vướng mắc, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ.

Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được các ngành, các cấp và các doanh nghiệp thực hiện tích cực. Việc phát hiện và xử lý tham nhũng được quan tâm hơn.

Hoạt động đối ngoại và hợp tác kinh tế quốc tế tiếp tục phát triển. Nước ta đã thực hiện tốt vai trò Ủy viên không

thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng cao, đầu tư gián tiếp nước ngoài vẫn được duy trì đã thể hiện lòng tin của các nhà đầu tư nước ngoài vào sự ổn định và phát triển của nền kinh tế Việt Nam.

Bên cạnh các kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế lớn cần được tiếp tục nỗ lực khắc phục: tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại, thấp hơn so với các năm trước và chưa đạt mục tiêu kế hoạch đề ra; đầu tư xây dựng cơ bản còn nhiều vướng mắc, khối lượng thực hiện và giải ngân vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ đạt thấp; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng đã giảm xuống nhưng vẫn còn cao so với các năm trước; nhập khẩu và tỷ lệ nhập siêu tuy đã được kiểm chế nhưng vẫn ở mức cao; đời sống của nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn; tỷ lệ xóa đói giảm nghèo đạt thấp; tình hình khiếu kiện đông người vẫn tiếp diễn; tranh chấp lao động, đình công xảy ra nhiều hơn trước; tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp gia tăng. Công tác cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa đạt được kết quả như mong muốn. Hoạt động chỉ đạo, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước tuy có tiến bộ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu.

Để đảm bảo thực hiện các mục tiêu tăng trưởng bền vững đi đôi với việc ổn định đời sống nhân dân trong những tháng cuối năm 2008, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành và địa phương thực hiện nghiêm túc và quyết liệt 8 nhóm giải pháp đã đề ra, trong đó, cần tập trung vào một số giải pháp sau:

- Tiếp tục thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ nhưng linh hoạt trong điều hành để bảo đảm yêu cầu thanh khoản của nền kinh tế, bảo đảm vốn cho sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu;

- Tập trung xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển;

- Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu, quản lý chặt chẽ nhập khẩu để giảm nhập siêu;

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh đầu tư, tập trung vốn cho các dự án, công trình có hiệu quả, các công trình sắp hoàn thành; đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án, công trình đầu tư từ nguồn vốn nhà nước, nhất là các dự án, công trình lớn, tạo đà tăng trưởng cho các năm sau; thực hiện kiên quyết chủ trương tiết kiệm 10% chi thường xuyên;

- Tăng cường quản lý thị trường, giá cả, thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp nhằm ổn định giá, chống đầu cơ, buôn lậu; bảo đảm cân đối cung cầu các hàng

hóa thiết yếu cho sản xuất và đời sống nhân dân, không để thiếu hàng cục bộ; điều hành giá xăng dầu theo hướng tiếp cận cơ chế thị trường;

- Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách về an sinh xã hội đã ban hành, đồng thời, chuẩn bị ban hành các chính sách mới, góp phần ổn định sản xuất và đời sống của người dân; tập trung giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc hiện nay;

- Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền để xây dựng niềm tin của nhân dân, tránh đưa những thông tin bất lợi, tạo dư luận xấu, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân.

Về nhiệm vụ tổng quát năm 2009, Chính phủ xác định tiếp tục ưu tiên kiềm chế lạm phát theo hướng giảm dần và ổn định kinh tế vĩ mô; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn năm 2008; bảo đảm tốt hơn an sinh xã hội; giữ vững ổn định chính trị, xã hội để tạo điều kiện thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch 5 năm 2006 - 2010.

Chính phủ cơ bản nhất trí với các chỉ tiêu chủ yếu trong dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2009 được nêu trong báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trong đó, lưu ý xây dựng một số chỉ tiêu về: tổng sản phẩm trong nước (GDP); tổng kim ngạch xuất khẩu;

nhập siêu; bội chi ngân sách nhà nước; chỉ số giá tiêu dùng... để bảo đảm tính khả thi.

Để đạt được các chỉ tiêu trên, năm 2009 cần tập trung vào thực hiện 9 nhóm giải pháp sau:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa để kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô;

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, huy động mọi nguồn lực để đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh;

- Tạo điều kiện tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu tạo điều kiện cho tăng trưởng; hạn chế nhập siêu;

- Bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, ngăn chặn đầu cơ, điều hành giá cả theo cơ chế thị trường có hiệu quả gắn liền với hỗ trợ cho các đối tượng chính sách;

- Tăng đầu tư để giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống của nhân dân. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội đã ban hành, đồng thời khẩn trương nghiên cứu, ban hành các chính sách mới; ban hành và triển khai thực hiện chương trình hành động của Chính phủ về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, chương trình hỗ trợ giảm nghèo cho các huyện nghèo;

- Tăng đầu tư đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực: giáo dục - đào tạo,

y tế, văn hóa, thể dục thể thao và bảo vệ môi trường;

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Tăng cường hoạt động đối ngoại, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế;

- Bảo đảm vững chắc chủ quyền quốc gia; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội .

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2008 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2009, Báo cáo đánh giá thực hiện ngân sách nhà nước năm 2008, dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định đề trình Bộ Chính trị cho ý kiến trước khi báo cáo tại Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X.

2. Chính phủ nghe Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình bày Báo cáo tổng hợp về sửa đổi những bất hợp lý trong tương quan tiền lương, phụ cấp và các phương án giải quyết tiền lương, trợ cấp trong những tháng cuối năm 2008 và năm 2009.

Chính phủ cơ bản nhất trí với nội dung Báo cáo. Giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các bộ,

cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh đề án sửa đổi những bất hợp lý về tiền lương, phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trước khi trình Bộ Chính trị; hoàn chỉnh các dự thảo nghị định, quyết định có liên quan, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký ban hành.

3. Chính phủ nghe Bộ trưởng Bộ Y tế trình bày Đề án đổi mới cơ chế hoạt động và cơ chế tài chính, chính sách tiền lương và viện phí đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công.

Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách định hướng cho ngành y tế hoạt động và phát triển, tạo điều kiện cho các cơ sở y tế công lập phát huy quyền chủ động trong việc sử dụng các nguồn tài chính, cơ sở vật chất, sắp xếp, bố trí nhân lực để thực hiện các nhiệm vụ được giao, đáp ứng nhu cầu đa dạng của các tầng lớp nhân dân. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực hiện vẫn còn gặp nhiều vướng mắc, bất cập. Việc đổi mới cơ chế hoạt động và cơ chế tài chính (trong đó có tiền lương và viện phí) để tạo điều kiện cho các đơn vị sự nghiệp y tế công lập hoạt động và phát triển phù hợp với nền kinh tế thị trường

định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực cho công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh, cải thiện chất lượng dịch vụ y tế; nâng cao tính minh bạch, y đức của người thầy thuốc, phục vụ tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng tăng và đa dạng của nhân dân.

Chính phủ cơ bản nhất trí với nội dung của Đề án. Giao Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh Đề án, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét trước khi báo cáo Bộ Chính trị.

4. Chính phủ nghe Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình bày Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Việc xây dựng Chương trình hành động của Chính phủ nhằm xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ, thời gian và trách nhiệm của các Bộ, ngành Trung ương và chính quyền địa phương các cấp về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đồng thời, Chương trình hành động này còn làm cơ sở để các Bộ, ngành và địa phương cụ thể hóa thành nhiệm vụ, chương trình, đề án trong kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan mình.

Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh Chương trình hành động, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký ban hành.

5. Chính phủ nghe Bộ trưởng Bộ Tài chính trình bày Tờ trình Chính phủ về việc trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung Biểu khung thuế xuất khẩu.

Biểu khung thuế xuất khẩu hiện hành được ban hành theo Nghị quyết số 295/2007/NQ-UBTVQH11 ngày 27 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã góp phần hạn chế xuất khẩu tài nguyên khoáng sản và vật tư nguyên liệu. Để nâng cao hơn nữa tính hiệu quả của thuế xuất khẩu, cần phải sửa đổi Biểu khung thuế xuất khẩu theo hướng tăng mức trần của khung hiện có và tập trung bổ sung thêm khung thuế xuất khẩu cho một số nhóm mặt hàng.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết. Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

6. Chính phủ nghe Bộ trưởng Bộ Tư pháp trình bày dự kiến của Chính phủ

về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2009; dự án Luật lý lịch tư pháp; dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 1999; nghe Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ báo cáo tổng hợp ý kiến thành viên Chính phủ về dự kiến Chương trình và các dự án luật.

Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan chủ trì dự án luật, pháp lệnh khi đăng ký vào Chương trình phải xác định rõ nội dung, định hướng xây dựng hoặc sửa đổi, có kế hoạch tổ chức soạn thảo chặt chẽ, đúng quy trình để bảo đảm thực hiện đúng tiến độ đã đề ra.

Quản lý lý lịch tư pháp có ý nghĩa quan trọng trong hoạt động tổ tụng hình sự, quản lý nhà nước và bảo đảm quyền công dân. Tuy nhiên, công tác quản lý lý lịch tư pháp ở nước ta cho đến nay vẫn chưa được triển khai một cách toàn diện, đúng tâm, quá trình tác nghiệp còn mang tính chất thủ công, chấp vá, chưa phù hợp với định hướng xây dựng nhà nước pháp quyền và nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại. Do đó, việc xây dựng và ban hành Luật lý lịch tư pháp là rất cần thiết.

Bộ luật hình sự năm 1999 góp phần quan trọng vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, qua 8 năm thi hành, Bộ luật hình sự hiện hành đã bộc lộ một số bất cập, hạn chế cần được sửa đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu bức xúc của thực tiễn, bảo đảm hiệu quả của cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm và đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

Giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh dự kiến Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2009 và các dự án luật trên. Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

7. Chính phủ nghe Bộ trưởng Bộ Xây dựng trình bày dự án Luật quy hoạch đô thị; nghe Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ báo cáo tổng hợp ý kiến thành viên Chính phủ về dự án luật.

Trong thời gian qua, hệ thống đô thị ở nước ta đã phát triển nhanh chóng cả về số lượng, chất lượng và quy mô. Bộ mặt đô thị đã có nhiều khởi sắc theo hướng văn minh, hiện đại. Tuy nhiên, thực tế phát triển đô thị vẫn còn một số tồn tại, đòi hỏi phải tăng cường công tác quy hoạch và quản lý phát triển đô thị. Việc xây dựng và ban hành Luật quy hoạch đô thị nhằm tạo ra một số cơ sở pháp lý đầy đủ và rõ ràng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong xây dựng và phát triển đô

thị, bảo đảm phát triển hệ thống các đô thị và từng đô thị bền vững, có bản sắc, văn minh, hiện đại.

Giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh dự án luật. Bộ trưởng Bộ Xây dựng thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

8. Chính phủ nghe Bộ trưởng Bộ Tài chính trình bày dự án Luật quản lý nợ công; nghe Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ báo cáo tổng hợp ý kiến thành viên Chính phủ về dự án luật.

Công tác quản lý nợ cho đến nay đã dần đi vào nề nếp, góp phần ổn định và phát triển kinh tế đất nước. Tuy vậy, hiện nay vẫn chưa có quy định thống nhất về nợ công; tổ chức quản lý nợ còn chồng chéo, không tập trung; cơ chế

quản lý nợ chưa đầy đủ, đồng bộ. Việc ban hành Luật quản lý nợ công nhằm thiết lập khuôn khổ pháp lý hoàn chỉnh để huy động, sử dụng vốn có hiệu quả, quản lý nợ an toàn, bảo đảm công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho sự kiểm tra, kiểm soát của toàn xã hội đối với hoạt động vay, trả nợ của Chính phủ cũng như hội nhập quốc tế.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh dự án luật. Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng